

Số: 2376 /QĐ-XP HC

Đồng Nai, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội,
người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 55/BB-VPHC do bà Nguyễn Thị Sinh - Thanh tra viên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại Công ty TNHH Thanh Bình;

Căn cứ tài liệu xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 183/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Quyết định số 2008/QĐ-GQXP ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty TNHH Thanh Bình.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 173/374, đường Điều Xiển, khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600351358.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600351358; ngày cấp: Đăng ký lần đầu ngày 06/02/1996, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 01/10/2019; nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Đức Bình, Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Người sử dụng lao động có hành vi không thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho 16 người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại. Cụ thể: Từ ngày 01/4/2024 đến ngày 02/8/2024, Công ty TNHH Thanh Bình không thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho 16 người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đang làm việc trong môi trường có yếu tố có hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh lao động.

b) Hành vi 2: Năm 2023, Công ty TNHH Thanh Bình có hành vi không tiến hành quan trắc môi trường lao động để kiểm soát tác hại đối với sức khỏe người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm b khoản 8 Điều 22 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Hành vi 2: Khoản 3 Điều 27 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Áp dụng hình thức phạt tiền đối với tổ chức quy định tại Điều 6 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân, cụ thể:

- Hành vi 1: Từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi người sử dụng lao động không thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho 16 người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại: 8.000.000 đồng x 02 lần = 16.000.000 đồng.

- Hành vi 2: Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi người sử dụng lao động không tiến hành quan trắc môi trường lao động để kiểm soát tác hại đối với sức khỏe người lao động theo quy định của pháp luật: 30.000.000 đồng x 02 lần = 60.000.000 đồng.

Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 76.000.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc người sử dụng lao động trả cho người lao động khoản bồi dưỡng bằng hiện vật được quy thành tiền theo đúng mức quy định đối với hành vi không thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho 16 người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại. Cụ thể: Buộc Công ty TNHH Thanh Bình trả cho 16 người lao động khoản bồi dưỡng bằng hiện vật được quy thành tiền theo đúng mức quy định với tổng số tiền là 21.346.000 đồng (*đính kèm Phụ lục tổng hợp khoản bồi dưỡng bằng hiện vật được quy thành tiền đối với 16 người lao động*).

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Thanh Bình chỉ trả.

- Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Đức Bình là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Thanh Bình không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp phạt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Đường Nguyễn Ái Quốc, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai hoặc nộp tiền phạt vào sổ tài khoản: 7111.1046159; mã chương: 424; mã nội dung kinh tế: 4299; mã cơ quan quản lý thu: 1046159, tên cơ quan quản lý thu: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định này. Gửi chứng từ nộp phạt về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Số 207, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

b) Công ty TNHH Thanh Bình có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND thành phố Biên Hòa;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, THNC, KGVX (Tannd).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



Quyết định đã giao trực tiếp cho người đại diện của tổ chức bị xử phạt vào
hồigiờ phút, ngày/8/2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

ĐỘNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Phụ lục
TỔNG HỢP KHOẢN BỒI DƯỠNG BẢNG HIỆN VẬT ĐƯỢC QUY THÀNH TIỀN ĐỔI VỚI 16 NGƯỜI LAO ĐỘNG
CỦA CÔNG TY TNHH THANH BÌNH TỪ NGÀY 01/4/2024 ĐẾN NGÀY 02/8/2024

(Đính kèm Quyết định số 2346/QĐ-XPHC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Họ và tên	ngày tháng năm sinh	Công việc phải làm	Tổng số ngày công từ ngày 01/4/2024 đến ngày 02/8/2024	Định suất/01 ngày công	Khoản bồi dưỡng bằng hiện vật được quy thành tiền
1	NGUYỄN SĨ HIỆP	04/04/1966	Vận hành lò hơi	105	13.000	1.365.000
2	NGUYỄN XUÂN THIỆP	08/08/1984	Vận hành lò hơi	107	13.000	1.391.000
3	TRẦN CÔNG LOAN	06/05/1963	Vận hành lò hơi	107	13.000	1.391.000
4	NGUYỄN TIẾN KHOA	10/09/1998	Bốc xếp thủ công	107	13.000	1.391.000
5	PHẠM NGỌC KHANH	11/12/1983	Bốc xếp thủ công	107	13.000	1.391.000
6	NGUYỄN DUY HÒA	10/02/1983	Bốc xếp thủ công	96	13.000	1.248.000
7	TRỊNH XUÂN ĐỨC	09/08/1998	Hàn điện, hàn hơi	102	13.000	1.326.000
8	ĐINH CÔNG LỰC	02/03/1987	Vận hành xe nâng hàng	93	13.000	1.209.000

9	NGUYỄN VĂN HÙNG	18/10/1987	Vận hành xe nâng hàng	84	13.000	1.092.000
11	NGUYỄN THÀNH LÂM	18/07/1972	Vận hành xe nâng hàng	107	13.000	1.391.000
10	TRẦN ĐỨC TUẤN	17/02/1992	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	107	13.000	1.391.000
12	PHẠM BÌNH TÔI	20/05/1972	Vận hành máy nghiền, trộn thức ăn gia súc	107	13.000	1.391.000
13	LÊ MINH TUẤN	01/01/1981	Vận hành máy nghiền, trộn thức ăn gia súc	92	13.000	1.196.000
14	TRƯƠNG PHƯỚC ĐÔNG	01/01/1986	Vận hành máy nghiền, trộn thức ăn gia súc	107	13.000	1.391.000
15	NGUYỄN VĂN KIỀU	01/01/1987	Cấp nguyên liệu vào máy xay bằng thủ công	107	13.000	1.391.000
16	VÕ VĂN MINH TRUNG	10/09/1986	Cấp nguyên liệu vào máy xay bằng thủ công	107	13.000	1.391.000
Tổng cộng: Hai mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn đồng chẵn.						21.346.000